

Số: 170/2022/QĐST-HNGĐ

L, ngày 19 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 166/2022/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Hồ Thị Thu Th, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: Khóm H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: ấp Tân Hòa, xã Tân Long, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1975

Nơi ĐKKHKT: Khóm H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Tạm trú: ấp K, xã H, huyện L, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hồ Thị Thu Th và anh Nguyễn Hoàng T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Thu Th và anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai người tên Nguyễn Hoàng Th, sinh ngày 06 tháng 7 năm 2014 và Nguyễn Hoàng N, sinh ngày 06 tháng 02 năm 2016 hiện đang sống chung với chị Th và cháu Nguyễn Hoàng Th có nguyện vọng muốn được sống chung với chị Th. Chị Hồ Thị Thu Th và anh Nguyễn Hoàng T tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, chị Th được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Th và Nguyễn Hoàng N.

Sau khi ly hôn, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết anh T có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình về cấp dưỡng nuôi con nhưng chị Th chưa đặt ra yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên Tòa không xét.

Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả: Chị Hồ Thị Thu Th và anh Nguyễn Hoàng T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Chị Hồ Thị Thu Th tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm nhưng được căn trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0010352, ngày 12 tháng 5 năm 2022 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện L thu. Chị Th được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm, năm mươi nghìn đồng).

Anh Nguyễn Hoàng T không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND huyện L;
- UBND Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Nhật Thành